

Tổng hợp nội dung hội thảo khoa học:



"Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2010 Cơ hội & thách thức"

TS. Nguyễn Ngọc Thạch - TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc

Thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam đã trải qua 10 năm vận hành và đang trở thành một kênh huy động vốn dài hạn cho sự phát triển kinh tế. Là một thị trường tài chính chưa trưởng thành trong một nền kinh tế mở, quy mô nhỏ, TTCK Việt Nam dễ bị tổn thương và bộc lộ nhiều yếu điểm.

Hội thảo: "**TTCK Việt Nam năm 2010 - Cơ hội và thách thức**" do Trường đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cùng phối hợp tổ chức vào ngày 02/04/2010 tại Trường đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh đã thu hút nhiều tham luận của hơn 120 đại biểu

tham dự từ cơ quan quản lý, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty quản lý quỹ, Trung tâm thanh toán bù trừ, ngân hàng, các viện nghiên cứu và các trường đại học trong cả nước, vv... Trong diễn văn khai mạc, NGND. PGS. TS Ngô Hương, Hiệu trưởng Trường đại học Ngân hàng đã nhấn mạnh vai trò của TTCK trong hệ thống kinh tế, nhưng với quy mô còn nhỏ, quá



trình phát triển thăng trầm với nhiều dao động chu kỳ, chỉ ra những thách thức và nhân tố tích cực để thị trường phát triển bền vững.

Nội dung của các bài viết, tham luận và ý kiến của các đại biểu có thể tổng hợp thành các luận điểm chính như sau.

1. Tổng quan xu hướng phát triển của TTCK Việt Nam

Trong bài phát biểu của mình, TS. Nguyễn Sơn, Vụ trưởng Vụ phát triển thị trường - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã trình bày xu hướng phát triển của TTCK Việt Nam trong những năm qua, chỉ ra các yếu kém về khía cạnh pháp lý, cơ chế quản lý, quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, cấu trúc thị trường. Qua việc trích dẫn các số liệu về số lượng công ty niêm yết, công ty chứng khoán, số tài khoản, tổng giá trị vốn hóa thị trường và chỉ số các sàn giao dịch, những bài tham luận mang tính tổng quan khác đã chỉ ra xu hướng đi lên của TTCK với tốc độ phát triển khá chậm trong giai đoạn 2000-2005 nhưng gia tăng mạnh mẽ trong giai đoạn 2006-2007 mà đỉnh điểm vào năm 2007 rồi suy giảm xuống đáy vào đầu năm 2009. Chỉ từ tháng 3 năm 2009, thị trường bắt đầu giai đoạn phục hồi, và đang chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi tác nhân nội tại và các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế trong nước và thế giới.

2. Những thành tựu đạt được của TTCK Việt Nam và vai trò điều tiết vĩ mô của nhà nước

Nhiều ý kiến thống nhất với quan điểm của TS. Trần Quốc Tuấn - Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh về những thành tựu của TTCK Việt Nam. Thứ nhất, là nó đã trở thành một kênh huy động vốn trung và dài hạn cho tăng trưởng kinh tế và qua đó thúc đẩy việc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Thứ hai, TTCK Việt Nam làm chỉ báo cho mức độ hoạt động kinh tế. Thứ ba, là sự tăng lên cả về lượng lẫn chất của các chủ thể tham gia thị trường như các nhà đầu tư, công ty niêm yết, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư, ngân hàng, ngân hàng lưu ký, trung tâm lưu ký, và các định chế tài chính hỗ trợ khác.

3. Những tồn tại của TTCK Việt Nam

Nhiều hạn chế trong sự phát triển của TTCK Việt Nam đã được phân tích đầy đủ trong hội thảo. Ở đây xin tổng hợp những tồn tại chính. Thứ nhất, TTCK Việt Nam chưa thực hiện tốt chức năng là công cụ điều tiết các dòng vốn chảy vào các ngành và lĩnh vực sinh lợi nhất. Hiện tượng đầu tư vào cổ phiếu mang tâm lý đám đông, theo phong trào trong các tham luận của một số đại biểu là một minh chứng. Thứ hai, thị trường tiềm ẩn những yếu tố gây bất ổn định do quy mô nhỏ, chất lượng các công ty niêm yết thấp, mất cân đối cung cầu và bị thao túng. Thứ ba, công tác kiểm soát sự tăng trưởng thị trường dựa trên sự luân chuyển vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài và vốn ngắn hạn trong nước chưa tốt. Thứ tư, chất lượng nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin chưa theo kịp tốc độ phát triển của thị trường. Thứ năm, vai trò của nhà



nước, các cơ quan quản lý trong việc xây dựng hệ thống pháp lý hoàn chỉnh, công tác điều tiết, giám sát thị trường và kỷ luật thị trường chưa đủ mạnh.

4. Vấn đề minh bạch, công khai, cung cấp kịp thời và bình đẳng tiếp cận thông tin

Các đại biểu đều thống nhất quan điểm rằng giải quyết đồng bộ vấn đề này góp phần củng cố niềm tin của các nhà đầu tư và TTCK phát triển lành mạnh, bền vững. Nhận định qua các tham luận cho thấy vẫn còn những hạn chế như thông tin của các công ty niêm yết chưa đầy đủ, có độ trễ, tình trạng thông tin bất cân xứng, việc giám sát sự minh bạch, chất lượng thông tin và biện pháp xử lý, phản hồi công khai của các cơ quan quản lý chưa đạt được hiệu quả cần thiết. Từ đó các tham luận kiến nghị cần phải nâng cao chất lượng và tính hữu ích của báo cáo

tài chính.

5. Những chính sách và giải pháp cho TTCK Việt Nam phát triển bền vững

Triển vọng phát triển khả quan của TTCK Việt Nam năm 2010 và những năm tiếp theo được dự báo đang trên đà phục hồi. Các đề xuất về chính sách và giải pháp phát triển TTCK được nhấn mạnh bao gồm thứ nhất, cần tăng cung hàng cho thị trường thông qua đẩy mạnh cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước có quy mô vốn lớn và đẩy mạnh các sản phẩm hàng hóa phái sinh; thứ hai, đẩy mạnh và phát triển đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ cho thị trường; thứ ba, tái cấu trúc thị trường; thứ tư, nâng cao quy mô và hiệu quả và chất lượng dịch vụ của các định chế trung gian; thứ năm, cải thiện cơ sở hạ tầng, trình độ công nghệ; thứ sáu, hoàn thiện khung pháp lý, nâng cao hiệu quả quản lý,

giám sát, thanh tra của nhà nước; thứ bảy, nghiên cứu phương pháp kiểm soát dòng vốn vào và ra cùng với việc ổn định dài hạn kinh tế vĩ mô.

Tóm lại, TTCK Việt Nam trong năm 2010 và triển vọng xa hơn đứng trước các thách thức lớn đã được tích hợp trong lịch sử gần 10 năm hình thành và phát triển của nó. Khủng hoảng kinh tế thế giới hiện nay làm thay đổi mô thức của thị trường tài chính và khoa học tài chính. TTCK Việt Nam là một bộ phận của kinh tế vĩ mô Việt Nam và của thế giới trong bối cảnh tăng cường quá trình quốc tế hóa các quan hệ kinh tế giữa hầu hết tất cả quốc gia, vì vậy, trong sự phát triển bền vững, nó không chỉ giải quyết những vấn đề nội tại của nó trong nền kinh tế quốc dân, mà cần đưa vào tầm nhìn những xu thế lớn của thời đại ■

